

Số: 3618 /QĐ - BYT

Hà Nội, ngày 29 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động
đối với Bệnh viện Nhi Trung ương

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Nghị định số 75/2017/NĐ-CP ngày 20/6/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 111/CP, ngày 14/7/1969 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ), thành lập Viện Bảo vệ sức khỏe trẻ em trực thuộc Bộ Y tế (Nay là Bệnh viện Nhi Trung ương);

Căn cứ Quyết định số 246/QĐ-TTg, ngày 12/02/2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh sách các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Y tế;

Theo đề nghị của Bệnh viện Nhi Trung ương tại Tờ trình số 1203/TTr-BVNTW ngày 29/6/2021 về việc đề nghị phê duyệt Quy chế Tổ chức và hoạt động đối với Bệnh viện Nhi Trung ương;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ - Bộ Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Tổ chức và hoạt động đối với Bệnh viện Nhi Trung ương.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Các quy định trước đây trái với quy định tại Quyết định này đều bãi bỏ.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ - Bộ Y tế Giám đốc Bệnh viện Nhi Trung ương, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Các Thứ trưởng;
- Bệnh viện Nhi TW;
- Lưu: VT, TCCB.

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Thanh Long

BỘ Y TẾ**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**QUY CHẾ****Tổ chức và Hoạt động đối với Bệnh viện Nhi Trung ương, trực thuộc Bộ Y tế**
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 3618 /QĐ-BYT
*Ngày 29 tháng 7 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế)***Chương I****NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy chế này quy định về vị trí pháp lý, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính và mối quan hệ công tác của Bệnh viện Nhi Trung ương.

Điều 2. Tên Bệnh viện

1. Tên tiếng Việt: Bệnh viện Nhi Trung ương.
2. Tên viết tắt tiếng Việt: BVNTW.
3. Tên tiếng Anh: Viet Nam National Children's Hospital (VNCH).
4. Trụ sở:
 - a) Số 18/879, đường La Thành, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.
 - b) Điện thoại: (84. 24) 6273 8532.
 - c) Fax: (84. 24) 6273 8573.
 - d) Website: <http://www.benhviennhitronguong.gov.vn>.
 - đ) Logo:



Bệnh viện
Nhi Trung ương



Vietnam National
Children's Hospital

- e) Slogan: Tận tâm - Chất lượng vì sức khỏe Trẻ em Việt Nam.

Điều 3. Vị trí pháp lý

1. Bệnh viện Nhi Trung ương là Bệnh viện chuyên khoa Nhi tuyến cuối, trực thuộc Bộ Y tế, được thành lập theo Quyết định số 111/CP ngày 14/7/1969 của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ), được xác định lại tại Quyết định số 246/QĐ-TTg ngày 12/02/2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh sách các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Y tế.

2. Bệnh viện có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được mở tài khoản theo quy định của pháp luật và có trụ sở làm việc tại số 18/879, đường La Thành, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Điều 4. Quản lý nhà nước đối với Bệnh viện

Bệnh viện chịu sự quản lý nhà nước về y tế của Bộ Y tế; chịu sự quản lý hành chính của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội, nơi Bệnh viện đặt trụ sở làm việc.

Điều 5. Tầm nhìn của Bệnh viện

1. Trở thành trung tâm y tế đầu ngành về chuyên khoa Nhi, có vị thế ngang tầm các trung tâm trong khu vực, đáp ứng nhu cầu khám bệnh, chữa bệnh của nhân dân; hướng tới mô hình một bệnh viện, nhiều cơ sở.

2. Xây dựng đội ngũ nhân lực y tế đủ về số lượng, mạnh về chất lượng, đề cao tính năng động, chuyên nghiệp.

3. Có cơ sở vật chất hiện đại tương xứng với vị thế của Bệnh viện; hệ thống trang thiết bị tân tiến, ứng dụng công nghệ thông tin toàn diện vào các hoạt động quản lý và chuyên môn của Bệnh viện.

4. Là cơ sở đào tạo uy tín, chất lượng cao với mô hình đào tạo đa dạng, phong phú, tập trung và đẩy mạnh đào tạo các lĩnh vực chuyên khoa sâu, kỹ thuật cao trong chuyên ngành Nhi khoa.

Điều 6. Tổ chức Đảng và các Đoàn thể trong Bệnh viện

1. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam trong Bệnh viện lãnh đạo toàn diện các hoạt động của Bệnh viện theo chức năng, nhiệm vụ được giao trên cơ sở Quy định số 97-QĐ/TW ngày 22/3/2004 của Ban Bí thư quy định chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ, chi bộ cơ sở trong các đơn vị sự nghiệp (trường học, bệnh viện, viện nghiên cứu ...).

2. Các tổ chức xã hội nghề nghiệp khác trong Bệnh viện được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật, có trách nhiệm phối hợp cùng với chính quyền để thực hiện nhiệm vụ chính trị của Bệnh viện và thực hiện chức năng, nhiệm vụ của tổ chức xã hội nghề nghiệp đã được xác định trong Điều lệ của tổ chức đó.

Chương II

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 7. Chức năng

Cung cấp dịch vụ cấp cứu, khám bệnh, chữa bệnh các chuyên khoa, phục hồi chức năng cho trẻ em và các đối tượng khác có nhu cầu trong phạm vi cả nước hoặc tại khu vực được phân công.

Nghiên cứu khoa học, triển khai ứng dụng khoa học, công nghệ, kỹ thuật hiện đại để nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh; đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực y tế, phòng chống dịch bệnh, hợp tác quốc tế và công tác chỉ đạo chuyên môn tuyến dưới theo địa bàn tỉnh, thành phố, khu vực được phân công.

Điều 8. Nhiệm vụ

1. Cấp cứu, khám bệnh, chữa bệnh và phục hồi chức năng:

a) Cấp cứu, khám bệnh, chữa bệnh các chuyên khoa, chăm sóc sức khỏe trẻ em tại khu vực được phân công; cung cấp dịch vụ cấp cứu, khám bệnh, chữa bệnh cho các đối tượng khác có nhu cầu;

b) Khám sức khỏe, cấp giấy chứng nhận sức khỏe cho đối tượng có nhu cầu;

c) Thực hiện các dịch vụ kỹ thuật cao, kỹ thuật mới trong chẩn đoán và điều trị người bệnh theo các quy định của Bộ Y tế;

d) Phục hồi chức năng tại Bệnh viện và phục hồi chức năng tại cộng đồng; cung cấp và hướng dẫn sử dụng dụng cụ trợ giúp cho người bệnh;

đ) Tham gia khám giám định xác định mức độ khuyết tật, giám định tư pháp khi được trưng cầu.

2. Đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực y tế:

a) Là cơ sở đào tạo thực hành trong lĩnh vực sức khỏe; tham gia đào tạo nhân lực y tế trình độ sau đại học, đại học, cao đẳng, trung cấp theo quy định của pháp luật;

b) Thực hiện nhiệm vụ đào tạo, đào tạo liên tục và phát triển nghề nghiệp cho viên chức, người lao động trong Bệnh viện và trong ngành y tế theo quy định;

c) Thực hiện nhiệm vụ hướng dẫn thực hành cho người thực hành theo quy định của Luật Khám bệnh, chữa bệnh.

3. Nghiên cứu khoa học:

a) Tổ chức các hoạt động khoa học và công nghệ, ứng dụng các tiến bộ khoa học để phục vụ khám bệnh, chữa bệnh; phòng bệnh; phục hồi chức năng, góp phần phát triển kinh tế và xã hội trong khu vực; chủ trì và tham gia đề tài nghiên cứu khoa học các cấp;

b) Tổ chức các Hội nghị khoa học cấp bệnh viện, quốc gia và quốc tế;

c) Thực hiện các chương trình hợp tác về khoa học và công nghệ với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

4. Phòng bệnh:

a) Cung cấp các dịch vụ phòng bệnh cho trẻ em, các dịch vụ phòng bệnh cho các đối tượng khác có yêu cầu;

b) Phối hợp với các cơ quan trong và ngoài ngành y tế để thực hiện truyền thông, giáo dục sức khỏe; phòng, chống tai nạn, thương tích cho trẻ em và cộng đồng;

c) Tham gia phòng, chống dịch bệnh, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa theo sự chỉ đạo và phân công của Bộ Y tế.

5. Chỉ đạo chuyên môn tuyến dưới:

a) Chỉ đạo công tác khám bệnh, chữa bệnh nhi khoa cho tuyến dưới thuộc khu vực được Bộ Y tế phân công;

b) Chuyển giao và hỗ trợ các kỹ thuật chuyên môn cho tuyến dưới;

c) Tham gia hỗ trợ tuyến dưới tổ chức triển khai các chương trình, dự án y tế liên quan;

d) Theo dõi, giám sát hoạt động chuyên môn của các cơ sở y tế tuyến dưới thuộc khu vực được phân công;

đ) Là đầu mối xây dựng, hướng dẫn chuyên môn kỹ thuật, phác đồ điều trị đối với các bệnh thuộc chuyên khoa Nhi; tham mưu cho cơ quan quản lý cấp trên về xây dựng, phát triển mạng lưới, đề xuất các chính sách về lĩnh vực Nhi khoa;

e) Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Bộ Y tế.

6. Hợp tác quốc tế:

a) Chủ động thiết lập các mối quan hệ hợp tác, trao đổi kinh nghiệm và trao đổi chuyên gia về khám, chữa bệnh; nghiên cứu khoa học; đào tạo cán bộ với các tổ chức, cá nhân nước ngoài; xây dựng các dự án đầu tư liên doanh, liên kết với các nước và các tổ chức quốc tế để mở rộng triển khai các dịch vụ y tế theo quy định của pháp luật;

b) Xây dựng kế hoạch đoàn ra, đoàn vào theo chương trình hợp tác quốc tế với Bệnh viện; cử cán bộ, viên chức của Bệnh viện đi học tập, nghiên cứu, công tác ở nước ngoài; hợp tác trao đổi và tiếp nhận giảng viên, học viên là người nước ngoài đến nghiên cứu, trao đổi kinh nghiệm và học tập tại Bệnh viện và ngược lại theo quy định của pháp luật; quản lý đoàn ra, đoàn vào trong phạm vi hoạt động của Bệnh viện theo quy định của pháp luật;

c) Tổ chức các hội nghị, hội thảo, các lớp học quốc tế về các lĩnh vực thuộc phạm vi của Bệnh viện quản lý theo quy định của pháp luật.

7. Quản lý đơn vị và quản lý kinh tế trong bệnh viện:

a) Xây dựng và triển khai quy chế hoạt động của Bệnh viện theo quy định của pháp luật;

b) Quản lý và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực của đơn vị, quản lý về tổ chức, viên chức và người lao động, tiền lương, tài chính, vật tư thiết bị của bệnh viện theo quy định của pháp luật;

c) Triển khai và mở rộng các hoạt động dịch vụ, khoa học kỹ thuật, đào tạo, hợp tác với các cơ quan trong nước và quốc tế theo quy định của pháp luật để hỗ trợ hoạt động chuyên môn, tăng nguồn kinh phí, cải thiện đời sống cán bộ, viên chức và người lao động;

d) Thực hiện chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về xã hội hoá trong lĩnh vực y tế; huy động nguồn vốn trong xã hội nhằm đầu tư, nâng cấp Bệnh viện đúng quy định của pháp luật;

đ) Thực hiện báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định của pháp luật;

Điều 9. Quyền hạn

1. Bệnh viện được quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân lực và tài chính trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo sự phân cấp của Bộ Y tế, chịu trách nhiệm trước Bộ Y tế và trước pháp luật về mọi hoạt động của Bệnh viện.

2. Bệnh viện được hưởng các chế độ chính sách ưu đãi khi thực hiện các hoạt động xã hội hóa trong lĩnh vực khám bệnh, chữa bệnh và đào tạo cán bộ y tế theo quy định của pháp luật.

3. Được quyền yêu cầu các cơ quan, đơn vị có liên quan cung cấp các thông tin, tài liệu phục vụ công tác chuyên môn và các công tác khác theo quy định của pháp luật, được đưa ra những kết luận khoa học làm cơ sở pháp lý cho các cơ quan chức năng xem xét, xử lý và ứng dụng thực tiễn.

4. Ký kết các hợp đồng liên doanh, liên kết, hợp tác với các đơn vị, các doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp tư nhân và các chuyên gia trong nước và ngoài nước để phục vụ có hiệu quả trong công tác khám bệnh, chữa bệnh và đào tạo chuyên môn kỹ thuật của Bệnh viện theo quy định của pháp luật.

5. Ký kết các hợp đồng tín dụng với các tổ chức tài chính, tín dụng trong và ngoài nước để phục vụ có hiệu quả cho hoạt động Bệnh viện theo quy định của pháp luật.

6. Khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo. Khởi kiện các hành vi xâm hại tới quyền và lợi ích hợp pháp của Bệnh viện và các quyền khác theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Nghĩa vụ

1. Bệnh viện hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ được giao; thực hiện các quy định, quy chế chuyên môn trong công tác khám bệnh, chữa bệnh theo danh mục chuyên môn kỹ thuật được phê duyệt.

2. Bệnh viện chịu trách nhiệm thực hiện công tác quản lý tài chính (lập kế hoạch, quản lý thu chi, lập báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán, lưu giữ hồ sơ chứng từ) theo quy định của Luật Ngân sách, Luật Kế toán và các quy định hiện hành.

3. Tuân thủ quy định của pháp luật về quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ tài nguyên, môi trường.

Điều 11. Đối tượng phục vụ

1. Người bệnh là trẻ em và người bệnh thuộc các đối tượng khác có nhu cầu.

2. Người nhà người bệnh.

3. Đối tượng đến học tập, công tác, nghiên cứu khoa học và các đối tượng khác đến làm việc theo quy định của pháp luật.

Chương III CƠ CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA BỆNH VIỆN

Điều 12. Xây dựng kế hoạch hoạt động chuyên môn

1. Hàng năm, căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao và tình hình thực tế, Bệnh viện xây dựng và quyết định phê duyệt kế hoạch hoạt động chuyên môn gồm các chỉ tiêu, nhiệm vụ chuyên môn thuộc chức năng, nhiệm vụ được giao, chỉ tiêu thuộc nhiệm vụ được nhà nước đặt hàng và các chỉ tiêu, hoạt động cung ứng dịch vụ theo yêu cầu, báo cáo cơ quan quản lý cấp trên để làm cơ sở theo dõi, kiểm tra và giám sát việc thực hiện.

2. Bệnh viện được chủ động quyết định các biện pháp để tổ chức thực hiện đầy đủ các nội dung, chỉ tiêu cơ bản trong kế hoạch hoạt động chuyên môn của Bệnh viện theo các quy định của pháp luật và phải bảo đảm các điều kiện về nhân lực, chuyên môn nghiệp vụ, cơ sở vật chất, trang thiết bị theo quy định của pháp luật để thực hiện và cung cấp các dịch vụ đạt tiêu chuẩn, có chất lượng.

3. Bệnh viện có trách nhiệm tổ chức thực hiện các quy định về tiêu chí đánh giá kết quả hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

4. Hàng năm, Bệnh viện có trách nhiệm tổ chức xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật trong việc triển khai các hoạt động chuyên môn.

Điều 13. Tổ chức hoạt động cấp cứu, khám bệnh, chữa bệnh

1. Bệnh viện có trách nhiệm đảm bảo các yêu cầu, quy chuẩn kỹ thuật của một cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập phù hợp với quy mô Bệnh viện theo pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh, được Bộ trưởng Bộ Y tế thẩm định và cấp giấy phép hoạt động theo quy định của pháp luật.

Điều 16. Tổ chức hoạt động chỉ đạo chuyên môn tuyến dưới

1. Tổ chức thực hiện hoạt động theo dõi, giám sát và hỗ trợ chuyên môn tại khu vực được phân công.

2. Tổ chức các hoạt động chuyển giao kỹ thuật và hỗ trợ các kỹ thuật chuyên môn cho tuyến trước và các tổ chức, đơn vị, cá nhân có nhu cầu.

3. Trong quá trình thực hiện hoạt động chỉ đạo tuyến, Bệnh viện phải phối hợp với các đơn vị tuyến dưới để xây dựng kế hoạch và tổ chức hoạt động chỉ đạo tuyến đáp ứng nhu cầu của tuyến dưới và bảo đảm hiệu quả.

Điều 17. Tổ chức hoạt động liên doanh, liên kết, dịch vụ

1. Bệnh viện được vay vốn đầu tư, sử dụng tài sản công vào mục đích liên doanh, liên kết; thuê tài sản để phục vụ hoạt động cung ứng các dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh và dịch vụ sự nghiệp công theo chức năng nhiệm vụ được giao và hoạt động kinh doanh, dịch vụ đáp ứng nhu cầu của các tổ chức, cá nhân.

2. Bệnh viện thực hiện hạch toán và theo dõi riêng doanh thu, chi phí và phản ánh đầy đủ trên sổ kế toán, báo cáo tài chính của đơn vị; thực hiện tính, trích khấu hao tài sản vào chi phí của dịch vụ theo quy định; thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ với nhà nước theo quy định của pháp luật.

Điều 18. Tổ chức hoạt động kiểm tra, giám sát, thanh tra

1. Bệnh viện có trách nhiệm tự giám sát, kiểm tra, thanh tra theo phân công, phân cấp của Bộ Y tế và theo quy định của pháp luật.

2. Bệnh viện chịu sự kiểm tra, thanh tra của Bộ Y tế và cấp có thẩm quyền.

Điều 19. Quy mô giường bệnh

Quy mô giường bệnh kế hoạch của Bệnh viện do Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt.

Chương IV TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

Điều 20. Lãnh đạo

1. Lãnh đạo Bệnh viện có Giám đốc và các Phó Giám đốc. Giám đốc và các Phó Giám đốc Bệnh viện do Bộ trưởng Bộ Y tế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm theo quy định của pháp luật và của Bộ Y tế.

2. Giám đốc chịu trách nhiệm cá nhân trước Bộ trưởng Bộ Y tế và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Bệnh viện.

3. Phó Giám đốc giúp việc Giám đốc một số công việc khi được Giám đốc phân công, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về công

việc được giao. Giám đốc ủy quyền điều hành và giải quyết các công việc của Bệnh viện cho một Phó Giám đốc khi Giám đốc vắng mặt.

4. Trưởng, phó trưởng các khoa, phòng và tổ chức tương đương thuộc Bệnh viện do Giám đốc Bệnh viện bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm theo thẩm quyền, đúng quy định về tiêu chuẩn, quy trình của pháp luật, của Bộ Y tế và của Bệnh viện.

5. Kế toán trưởng Bệnh viện được bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm theo quy định của pháp luật.

Điều 21. Các Hội đồng

1. Bệnh viện được thành lập các Hội đồng để phục vụ nhiệm vụ chính trị theo Quy chế này và theo quy định của pháp luật, gồm:

- a) Hội đồng Khoa học;
- b) Hội đồng Quản lý chất lượng;
- c) Hội đồng Thuốc và Điều trị;
- d) Hội đồng Điều dưỡng;
- đ) Hội đồng Kiểm soát nhiễm khuẩn;
- e) Hội đồng Đạo đức trong nghiên cứu y sinh học;
- g) Hội đồng Thi đua, khen thưởng.

2. Các hội đồng khác được thành lập khi có nhu cầu thực tế và theo quy định của Bệnh viện và của Bộ Y tế. Hoạt động của các Hội đồng thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 22. Cơ cấu tổ chức

I. Các tổ chức chức năng, gồm các phòng:

1. Phòng Tổ chức cán bộ
2. Phòng Kế hoạch tổng hợp
3. Phòng Điều dưỡng
4. Phòng Tài chính - Kế toán
5. Phòng Vật tư - Thiết bị y tế
6. Phòng Hành chính quản trị
7. Phòng Công nghệ thông tin
8. Phòng Công tác xã hội
9. Phòng Quản lý chất lượng
10. Phòng Hợp tác quốc tế
11. Phòng Truyền thông và Chăm sóc khách hàng
12. Phòng Kỹ thuật thông dụng

II. Các tổ chức lâm sàng:

1. Khoa Khám bệnh Đa khoa
2. Khoa Khám bệnh Chuyên khoa
3. Khoa Khám và Điều trị ban ngày

4. Khoa Điều trị tích cực Nội khoa
5. Khoa Điều trị tích cực Ngoại khoa
6. Khoa Gây mê - Hồi sức
7. Khoa Điều trị Tự nguyện
8. Khoa Thận và Lọc máu
9. Khoa Ngoại Tiết niệu
10. Khoa Y học Cổ truyền
11. Khoa Tai - Mũi - Họng
12. Khoa Răng - Hàm - Mặt
13. Khoa Mắt
14. Khoa Da liễu
15. Khoa Phục hồi chức năng
16. Khoa Chỉnh hình
17. Khoa Miễn dịch - Dị ứng - Khớp
18. Khoa Sọ mặt và Tạo hình
19. Khoa Tâm thần
20. Khoa Sức khỏe vị thành niên
21. Khoa Huyết học lâm sàng
22. Khoa Tiêu hóa
23. Khoa Gan mật
24. Khoa Dinh dưỡng
25. Khoa Cấp cứu và Chống độc

III. Các tổ chức cận lâm sàng:

1. Khoa Giải phẫu bệnh
2. Khoa Chẩn đoán hình ảnh
3. Khoa Hóa sinh
4. Khoa Huyết học
5. Khoa Vi sinh
6. Khoa Truyền máu
7. Khoa Di truyền và Sinh học phân tử
8. Khoa Sinh học phân tử các bệnh truyền nhiễm
9. Khoa Dược (trong đó có Nhà thuốc Bệnh viện và Bộ phận dược lâm sàng)
10. Khoa Dự phòng và Kiểm soát nhiễm khuẩn
11. Khoa Khử khuẩn – Tiệt khuẩn
12. Khoa Nội soi tiêu hóa

IV. Các Tổ chức đặc thù

- 4.1. Viện Đào tạo và Nghiên cứu Sức khỏe Trẻ em (trong đó có Tạp chí Nghiên cứu và Thực hành Nhi khoa)

4.2. Các trung tâm

1. Trung tâm Chỉ đạo tuyến
2. Trung tâm Tim mạch
3. Trung tâm Ung thư
4. Trung tâm Sơ sinh
5. Trung tâm Bệnh nhiệt đới
6. Trung tâm Hô hấp
7. Trung tâm Quốc tế
8. Trung tâm Tế bào gốc
9. Trung tâm Nội tiết, Chuyển hóa, Di truyền và Liệu pháp phân tử (KIA)
10. Trung tâm Thần kinh
11. Trung tâm Ngoại Tổng hợp

Viện và các trung tâm là các đơn vị thuộc Bệnh viện Nhi Trung ương, không có con dấu riêng (trừ Viện Đào tạo và Nghiên cứu Sức khỏe Trẻ em) và tài khoản riêng, chịu sự chỉ đạo và quản lý toàn diện của Giám đốc Bệnh viện Nhi Trung ương.

Viện Đào tạo và Nghiên cứu Sức khỏe Trẻ em được sử dụng con dấu trong việc thực hiện các hoạt động chuyên môn theo chức năng, nhiệm vụ do Giám đốc Bệnh viện Nhi Trung ương giao.

V. Bệnh viện Nhi Trung ương cơ sở 2 (Quốc Oai): được thành lập theo đề án và quy hoạch do cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 23. Việc thành lập, sắp xếp lại, giải thể tổ chức

1. Giám đốc Bệnh viện quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, mối quan hệ công tác của các khoa, phòng, trung tâm thuộc Bệnh viện có tên trong Quy chế này. Khi có nhu cầu thành lập, sắp xếp lại, giải thể các khoa, phòng, trung tâm có tên trong quy chế này, Bệnh viện phải xây dựng đề án thành lập, sắp xếp lại, giải thể và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Ngoài các khoa, phòng, tổ chức có tên trên, Bệnh viện được quyết định thành lập, sắp xếp lại, giải thể các khoa, phòng và tổ chức khác trực thuộc Bệnh viện trên cơ sở quy hoạch hoặc phương án đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt (trừ các đơn vị hạch toán độc lập có tài khoản và con dấu riêng).

3. Bệnh viện được thành lập, sắp xếp lại, giải thể các tổ chức sự nghiệp trực thuộc tự bảo đảm kinh phí hoạt động để hoạt động dịch vụ phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao và phương án tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, số lượng người làm việc của đơn vị.

Điều 24. Vị trí việc làm và số lượng người làm việc

Giám đốc Bệnh viện có trách nhiệm tổ chức xây dựng và phê duyệt Đề án vị trí việc làm, quyết định danh mục vị trí việc làm, cơ cấu viên chức và số

lượng người làm việc theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và khối lượng công việc thực tế của Bệnh viện trên cơ sở nguồn thu, chi các năm trước và quỹ dự phòng của Bệnh viện, báo cáo Bộ Y tế theo quy định của pháp luật.

Định kỳ, Giám đốc Bệnh viện có trách nhiệm rà soát, bổ sung, sửa đổi, điều chỉnh đề án vị trí việc làm và số lượng người làm việc của Bệnh viện cho phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, nhu cầu công việc thực tế tại Bệnh viện, bảo đảm ổn định thu nhập cho viên chức, người lao động và quỹ dự phòng của Bệnh viện.

Điều 25. Tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức, người lao động

1. Kế hoạch tuyển dụng:

Hàng năm, căn cứ chức năng, nhiệm vụ, kế hoạch hoạt động chuyên môn, nhu cầu công việc, vị trí việc làm, quỹ tiền lương của Bệnh viện, Giám đốc Bệnh viện tổ chức xây dựng và phê duyệt kế hoạch tuyển dụng viên chức của Bệnh viện, báo cáo Bộ Y tế để tổng hợp, theo dõi, kiểm tra, giám sát.

2. Tuyển dụng:

Giám đốc Bệnh viện được tổ chức thực hiện việc tuyển dụng viên chức theo quy định của pháp luật; được quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng; được quyết định tuyển dụng bằng hình thức thi tuyển hoặc xét tuyển; được tổ chức thi tuyển hoặc xét tuyển và phê duyệt kết quả tuyển dụng viên chức của đơn vị theo đúng trình tự, thủ tục, quy định của pháp luật và chịu trách nhiệm về các quyết định của mình;

Giám đốc Bệnh viện tổ chức thực hiện quy trình xét tuyển đặc cách viên chức, trình cấp có thẩm quyền thẩm định kết quả xét tuyển đặc cách viên chức theo quy định của pháp luật.

3. Ký kết hợp đồng làm việc:

Giám đốc Bệnh viện được ký kết hợp đồng làm việc (xác định thời hạn hoặc không xác định thời hạn) với người được tuyển dụng làm viên chức của đơn vị theo quy định của pháp luật.

4. Bố trí phân công công việc:

Giám đốc Bệnh viện phân công nhiệm vụ cho viên chức phù hợp với chức danh nghề nghiệp được bổ nhiệm và yêu cầu của vị trí việc làm, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của viên chức, bảo đảm các điều kiện cần thiết để viên chức thực hiện nhiệm vụ.

5. Thăng hạng và bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp:

a) Giám đốc Bệnh viện được tổ chức các kỳ thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp cho viên chức trong Bệnh viện từ hạng IV (Trình độ cao đẳng, trung cấp) lên hạng III (Trình độ đại học) theo quy định của pháp luật.

b) Giám đốc Bệnh viện bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hạng IV, hạng III đối với viên chức đã hoàn thành thời gian tập sự sau tuyển dụng;

c) Giám đốc Bệnh viện bổ nhiệm và thay đổi chức danh nghề nghiệp các hạng khác đối với viên chức khi có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo thẩm quyền và đúng quy định của pháp luật.

6. Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, luân chuyển, điều động đối với viên chức quản lý:

Giám đốc Bệnh viện tổ chức thực hiện quy trình và quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, điều động, miễn nhiệm người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các tổ chức trực thuộc theo thẩm quyền (Trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng), đúng quy định của pháp luật và bảo đảm quy định do cấp có thẩm quyền ban hành.

7. Thực hiện chế độ, chính sách:

a) Giám đốc Bệnh viện quyết định việc xếp lương và nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn, phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, viên chức và người lao động theo thẩm quyền được phân cấp và đúng quy định của pháp luật.

b) Giám đốc Bệnh viện thực hiện chế độ nghỉ hưu, các chế độ chính sách khác bảo đảm quyền lợi của viên chức và người lao động theo thẩm quyền, đúng quy định của pháp luật và quy chế chi tiêu nội bộ của Bệnh viện.

8. Đánh giá, phân loại:

Giám đốc Bệnh viện chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện việc đánh giá, xếp loại chất lượng đối với viên chức hàng năm theo quy định của pháp luật.

Điều 26. Nghĩa vụ, trách nhiệm của viên chức, người lao động

Viên chức, người lao động của Bệnh viện có trách nhiệm tham gia các hoạt động chung của Bệnh viện, không ngừng học tập, rèn luyện tu dưỡng để nâng cao phẩm chất đạo đức, trình độ chuyên môn nghiệp vụ và phải chấp hành sự phân công công việc của lãnh đạo khoa, phòng, viện, trung tâm và của Giám đốc Bệnh viện, chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về nghĩa vụ của viên chức, người lao động.

Điều 27. Quyền của viên chức, người lao động

Viên chức, người lao động của Bệnh viện được đảm bảo đầy đủ các quyền khi tham gia hoạt động nghề nghiệp, quyền về chế độ tiền lương, chế độ nghỉ

ngoi và các quyền khác theo quy định của pháp luật về việc chức, pháp luật về lao động.

Điều 28. Cộng tác viên và hợp đồng lao động

1. Cộng tác viên là các chuyên gia, cán bộ khoa học trong nước và nước ngoài được Bệnh viện mời tham gia theo lĩnh vực chuyên môn, nội dung công việc và theo quy định của pháp luật do Giám đốc Bệnh viện ký hợp đồng lao động và các hình thức hợp tác khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Giám đốc Bệnh viện được ký hợp đồng thuê, khoán đối với những công việc không cần thiết bố trí biên chế thường xuyên; ký hợp đồng lao động thời vụ và các hình thức hợp tác khác với chuyên gia, nhà khoa học trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.

Chương V
TÀI CHÍNH VÀ TÀI SẢN

Điều 29. Cơ chế tài chính

1. Bệnh viện Nhi Trung ương là đơn vị sự nghiệp có thu được phân loại là đơn vị tự bảo đảm chi hoạt động thường xuyên theo quy định của Chính phủ. Bệnh viện được thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính theo quy định của pháp luật đối với đơn vị tự bảo đảm chi thường xuyên.

2. Bệnh viện là đơn vị dự toán, sử dụng ngân sách, trực thuộc Bộ Y tế, được mở tài khoản riêng theo quy định của pháp luật. Bệnh viện có tổ chức bộ máy kế toán theo quy định của pháp luật về kế toán.

3. Khi thay đổi loại hình tự chủ tài chính thì phải được phép của cấp có thẩm quyền và thực hiện theo những quy định của pháp luật.

Điều 30. Nguồn tài chính

1. Nguồn tài chính cho các hoạt động thường xuyên

- a) Nguồn thu từ hoạt động dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh;
- b) Nguồn ngân sách nhà nước giao nhiệm vụ, đặt hàng cung ứng các dịch vụ sự nghiệp theo giá tính đủ chi phí (Giao nhiệm vụ, đặt hàng thường xuyên);
- c) Nguồn thu phí, lệ phí theo pháp luật về phí, lệ phí (Phần được để lại chi thường xuyên phục vụ công tác thu phí, lệ phí theo quy định);
- d) Nguồn thu từ các hoạt động khác: hoạt động đào tạo, bồi dưỡng cho các đối tượng có nhu cầu; nguồn thu từ hoạt động dịch vụ và các nguồn thu khác theo quy định của pháp luật.

2. Nguồn ngân sách nhà nước cấp cho các nhiệm vụ không thường xuyên:

- a) Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ;
- b) Kinh phí triển khai nhiệm vụ chỉ đạo tuyến, Đề án 1816;